

Số: **140/2017/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 20 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc HNGĐ thụ lý số 175/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa những người yêu cầu:

- 1. Anh Chu Nguyễn Nhật H, sinh năm 1984.**
- 2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1986.**

Cùng HKTT và cư trú: Số 9, ngõ 142, xóm 13, TDP A, phường B, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55 Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 170 quyền số 01/2009 ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (cũ) nay là: Ủy ban nhân dân phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 12 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và Anh Chu Nguyễn Nhật H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cháu Chu Ngọc Thùy Dương (cháu gái), sinh ngày 21/02/2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000 đồng để chị H nuôi con chung, thời gian bắt đầu tính từ tháng 06/2017 cho đến khi cháu Dương trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh H được quyền qua lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh chị không có công nợ chung.

- **Về lệ phí:** Chị H tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số AB/2014/05560 ngày 06 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐÀO BÁ SƠN